

Số: *2410* /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày *28* tháng *8* năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục tài liệu môn nghiệp vụ chuyên ngành
kỳ tuyển dụng công chức hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Quyết định số 1964/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2018; và Quyết định số 2170/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nhu cầu tuyển dụng công chức hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2018

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số *2410* /TTr-SNV ngày *21* tháng 8 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục tài liệu môn nghiệp vụ chuyên ngành làm cơ sở để tổ chức kỳ tuyển dụng công chức hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2018.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Hội đồng tuyển dụng công chức hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2018, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. *h.v.v.v*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, SNV, HLP.



CHỦ TỊCH

Lê Đức Vinh

PHỤ LỤC
DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 247C/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL1	CÔNG TÁC DÂN TỘC: 1. Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác Dân tộc; 2. Thông tư liên tịch số 07/2014/TTLT-UBND-BNV ngày 22/12/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; 3. Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; 4. Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 – 2020; 5. Quyết định số 50/2016/QĐ-TTg ngày 03/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2016 – 2020; 6. Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 11/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020; 7. Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; 8. Quyết định số 3347/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL2	NGÀNH NỘI VỤ:
TL2.1	LĨNH VỰC TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC: 1. Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008; 2. Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31/8/2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ; 3. Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ Quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức; 4. Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; 5. Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 6. Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; 7. Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
TL2.2	LĨNH VỰC VĂN THƯ, LƯU TRỮ: 1. Luật Lưu trữ số 01/2011/QH 13 ngày 11 tháng 11 năm 2011; 2. Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ; 3. Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về công tác văn thư; 4. Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08/02/2010 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2001/NĐ-CP về công tác văn thư; 5. Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính; 6. Thông tư số 07/2012/TT-BNV ngày 22/11/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn quản lý văn bản, lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ vào Lưu trữ cơ quan; 7. Thông tư số 16/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn giao nhận tài liệu lưu trữ vào Lưu trữ lịch sử các cấp.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL3	NGÀNH NGOẠI VỤ: 1. Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; 2. Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam; 3. Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ; 4. Nghị định số 17/2014/NĐ-CP ngày 11/3/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngoại giao; 5. Thông tư số 05/2017/TT-BNG ngày 17/10/2017 của Bộ Ngoại giao hướng dẫn về nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài thăm địa phương. 6. Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 11/5/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; 7. Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BNG- BNV ngày 28/6/2015 của Bộ Ngoại giao – Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL4	NGÀNH KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: 1. Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014: - Chương I: Những quy định chung - Chương IV: Hoạt động đầu tư tại Việt Nam Mục 2: Thủ tục quyết định chủ trương đầu tư Mục 3: Thủ tục cấp, điều chỉnh và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 2. Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư: - Chương IV: Thực hiện hoạt động đầu tư Mục 2: Thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Mục 3: Thủ tục điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư 3. Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014: - Chương I: Những quy định chung - Chương II: Thành lập doanh nghiệp 4. Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: - Chương II: Nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan đăng ký kinh doanh và quản lý nhà nước về đăng ký doanh nghiệp - Chương IV: Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh 5. Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thuộc Trung ương và Phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL5	NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: 1. Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011; 2. Luật Khoa học công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2013. 3. Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; 4. Nghị định 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đo lường; 5. Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật khoa học và công nghệ; 6. Thông tư liên tịch 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL6	NGÀNH THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG:
TL6.1	LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN: 1. Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; 2. Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19 tháng 11 năm 2015; 3. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; 4. Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin; 5. Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; 6. Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; 7. Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 10/3/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.
TL6.2	LĨNH VỰC BÁO CHÍ XUẤT BẢN: 1. Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016; 2. Luật Xuất bản số 19/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012; 3. Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; 4. Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước; 5. Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 10/3/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL7	NGÀNH CÔNG THƯƠNG:
TL7.1	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP 1. Luật Thương mại số 26/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; 2. Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 và Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm (phạm vi áp dụng thuộc ngành Công Thương); 3. Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công; 4. Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý phát triển cụm công nghiệp; 5. Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Công thương và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.
TL7.2	LĨNH VỰC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG - THƯƠNG MẠI 1. Luật Thương mại số 26/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; 2. Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 59/2010/QH12 ngày 17/11/2010; 3. Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 02/7/2012; 4. Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 và Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm (phạm vi áp dụng thuộc ngành Công thương); 5. Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 (phần nội dung ngành nghề cấm đầu tư, kinh doanh và ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện) và Luật số 03/2016/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2016 sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số 67/2014/QH13; 6. Thông tư số 13/2014/TT-BCT ngày 14/5/2014 của Bộ Công Thương quy định về hoạt động công vụ của công chức Quản lý thị trường; 7. Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Công thương và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL8	NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI: 1. Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; 2. Nghị định số 110/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa; 3. Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; 4. Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; 5. Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 6. Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; 7. Quyết định số 40/2012/QĐ-UBND ngày 05/12/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ và đấu nối đường nhánh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; 8. Thông tư liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL9	NGÀNH LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI: 1. Bộ luật Lao động số 10/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012; 2. Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013; 3. Luật Trẻ em số 102/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016; 4. Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; 5. Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội; 6. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; 7. Thông tư số 37/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 02/10/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL10	NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN:
TL10.1	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP; THỦY SẢN; PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN 1. Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; 2. Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13 ngày 25/11/2013; 3. Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật; 4. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; 5. Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa cụ thể hóa Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và mức đạt chuẩn nông thôn mới của các xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017-2020; 6. Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020; 7. Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ NN và PTNT và Bộ Công thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; 8. Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL10.2	LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP; KIỂM LÂM 1. Luật Bảo vệ và Phát triển rừng số 29/2004/QH11 ngày 03/12/ 2004; 2. Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; 3. Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg 14/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý rừng; 4. Nghị định số 119/2006/NĐ-CP ngày 16/10/2006 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Kiểm lâm; 5. Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; 6. Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp & PTNT và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và PTNT thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.
TL10.3	LĨNH VỰC THỦY LỢI 1. Luật Đê điều số 79/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006; 2. Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; 3. Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thủy lợi; 4. Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai; 5. Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07/5/2007 của Chính phủ quy định quản lý an toàn đập; 6. Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; 7. Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai.

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL10.4	LĨNH VỰC CHĂN NUÔI- THÚ Y 1. Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015; . 2. Pháp lệnh số 16/2004/PL-UBTVQH11 ngày 23/4/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giống vật nuôi; 3. Nghị định số 39/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi, thủy sản; 4. Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp & PTNT và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; 5. Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; 6. Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; 7. Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ kiểm tra vệ sinh thú y; 8. Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về vùng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL11	NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG:
TL11.1	LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI: 1. Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013; 2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; 3. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; 4. Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; 5. Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thông kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; 6. Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.
TL11.2	LĨNH VỰC QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG - NƯỚC: 1. Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014; 2. Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; 3. Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; 4. Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; 5. Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; 6. Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất; mẫu đơn, mẫu giấy phép, nội dung đề án, nội dung báo cáo trong hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước. 7. Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL12	NGÀNH TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN: 1. Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015; 2. Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; 3. Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; 4. Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước; 5. Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp. 6. Thông tư liên tịch số 220/2015/TTLT-BTC-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL13	NGÀNH TƯ PHÁP: 1. Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015; 2. Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; 3. Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; 4. Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; 5. Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL14	NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO: 1. Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; Luật số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; 2. Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21 ngày 6 năm 2012; 3. Nghị định 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; và Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Liên quan đến sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010); 4. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 5. Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ Quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu; 6. Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về việc Ban hành quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng. 7. Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số quy định tại quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ; Thông tư số 05/2012/TT-BVHTTDL ngày 02/05/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL; 8. Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số ~~2470~~ 2470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL15	NGÀNH DU LỊCH: 1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; 2. Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; 3. Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; 4. Nghị định số 173/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 5. Quyết định số 1295/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Du lịch.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL16	NGÀNH XÂY DỰNG: 1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; 2. Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; 3. Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 4. Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; 5. Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng; 6. Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; 7. Thông tư số 03/2018/TT-BXD ngày 24/4/2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn Nghị định 139/2017/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở do Bộ Xây dựng ban hành; 8. Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ Xây dựng – Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL17	NGÀNH Y TẾ:
TL17.1	LĨNH VỰC QUẢN LÝ Y, DƯỢC: 1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2016 quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007; 5. Thông tư số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
TL17.2	LĨNH VỰC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH: 1. Pháp lệnh Dân số số 06/2003/PL-UBTVQH11 ngày 09/01/2003; Pháp lệnh số 08/2008/PL-UBTVQH12 ngày 27/12/2008 Sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số; Nghị định 104/2003/NĐ-CP ngày 16/9/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Dân số; Nghị định 20/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số; Nghị định số 18/2011/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi khoản 6 Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08/03/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số; 2. Quyết định số 2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011-2020. 3. Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế. 4. Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020. . 5. Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020. 6. Thông tư số 51/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số ~~2470~~ /QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL18	NGÀNH THANH TRA: 1. Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010; 2. Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011; 3. Luật Tố cáo số 03/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011; 4. Luật phòng, chống tham nhũng số 55/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật số 01/2007/QH12 ngày 04/8/2007 và Luật số 27/2012/QH13 ngày 23/11/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng; 5. Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thanh tra; 6. Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; 7. Nghị định số 76/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật tố cáo; 8. Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCT-BNV ngày 08/9/2014 của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 24.70 /QĐ-UBND ngày 28. /8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL19	LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH VĂN PHÒNG 1. Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015; 2. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; 3. Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-VPCP-BNV ngày 23/10/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 4. Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính; 5. Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về công tác văn thư lưu trữ và Nghị định số 111/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của pháp lệnh lưu trữ quốc gia; 6. Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; 7. Quyết định số 03/2017/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương.

DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
PHỤC VỤ CHO KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Mã danh mục tài liệu	Nội dung ôn tập
TL20	LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH VĂN PHÒNG DÀNH CHO CÁC THÍ SINH DỰ TUYỂN VÀO CƠ QUAN: VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH 1. Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015; 2. Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015; 3. Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015; 4. Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân; 5. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; 6. Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn; 7. Nghị định số 48/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.